

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST

Ngày: 26/8/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lưu Ly.

Bà Nguyễn Thị Kim L.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng A (tên thường gọi là Phụng); Sinh ngày: 27/02/1983; Tại: Tỉnh Tiền Giang; Thường trú: 266/40/37/17 đường TĐ, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 80/10/9 đường THĐ, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ (bị cáo khai cha tên là Đỗ Thành L) và bà: Nguyễn Thị M; Có vợ: Không và con: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 17/3/2020.

Tiền án: Ngày 17/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Bản án số: 282/2013/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2018 và đã thi hành xong án phí và hình phạt bổ sung (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 435/GCN của Trại giam Thủ Đức và Công văn trả lời xác minh số: 1571/CCTHADS-VP ngày 24/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

(có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đỗ Thành L; Sinh năm: 1964; Trú tại: 266/40/37/17 đường TĐ, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị M; Sinh năm: 1966; Thường trú: 266/40/37/17 đường THĐ, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Chí Hòa).

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 17/3/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 6 kết hợp với Công an Phường 14, Quận 6 kiểm tra hành chính nhà của Liên Tố N tại địa chỉ 80/10/9 đường THĐ, Phường N, Quận F. Qua kiểm tra, thu giữ của Nguyễn Hoàng A (người chung sống như vợ chồng với Liên Tố N) 01 túi nylon màu xám, bên trong có: 01 gói nylon, bên trong gói nylon có 11 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 túi màu đen đựng 02 lọ thủy tinh, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu giấu trên đầu tủ lạnh để ở tầng trệt.

Tiến hành kiểm tra xe ô tô biển số 51F-911.42 của Nguyễn Hoàng A, Công an thu giữ ở phía sau hàng ghế cuối 01 túi nhựa màu đen (dùng chứa đồ bơm bánh xe ô tô), bên trong túi nhựa có 01 túi nylon (bên ngoài có ghi chữ A Taste Of Quality) đựng 01 hộp giấy, bên trong hộp giấy có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Nguyễn Hoàng A khai túi nhựa này là của Cu Li gửi Hoàng A giữ giùm).

Ngoài ra, Công an còn tạm giữ 05 đối tượng có mặt tại chỗ là Mai Thị L, Võ Văn T, Trương Văn T1, Huỳnh Tấn T2, Liên Tố N và thu giữ của Liên Tố N 01 gói nylon chứa tinh thể không màu giấu ở phía sau cửa nhà vệ sinh tầng trệt, 03 gói nylon chứa tinh thể không màu để trong ngăn kéo dưới tủ gỗ màu trắng.

Tiến hành khám xét nhà của Liên Tố N tại lầu 1, Công an đã thu giữ trong ngăn kéo dưới cùng của tủ nhựa đựng quần áo 01 túi nylon màu đen, bên trong có: 01 gói nylon chứa 53 viên nén màu xanh; 01 gói nylon chứa 75 viên nén màu nâu hình đầu lâu; 01 gói nylon chứa 08 viên nén tròn màu cam và 02 viên nén màu nâu hình đầu lâu; 01 gói nylon chứa 05 viên nén tròn màu cam, 02 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu nâu, 02 mảnh vụn viên nén màu cam; 01 gói nylon chứa chất bột màu hồng; 01 gói nylon chứa các mảnh vụn màu hồng; 01 cân điện tử; thu giữ trong ngăn kéo kế cuối của tủ nhựa đựng quần áo 01 hộp kim loại màu vàng, bên trong có: 05 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa chất dẻo màu vàng.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Nguyễn Hoàng A khai: Số ma túy mà Công an thu giữ trong 01 túi nylon màu xám (giấu trên đầu tủ lạnh ở tầng trệt), bên trong có 11 gói nylon chứa tinh thể không màu là của Hoàng A mua để sử dụng. Còn 01 túi màu đen đựng 02 lọ thủy tinh, bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là của một người bạn tên Phương

(không rõ lai lịch) gửi Hoàng A giữ giữ. Riêng số ma túy Công an thu giữ tại lầu 1 là của ai Hoàng A không biết.

Liên Tổ N khai gói ma túy đá mà Công an thu giữ phía sau cửa nhà vệ sinh tầng trệt là của N lén lấy của Nguyễn Hoàng A (người chung sống như vợ chồng với Liên Tổ N) cách ngày bị bắt khoảng hai, ba ngày để dành sử dụng. Riêng 03 gói nylon chứa tinh thể không màu là N nhặt được đem về để trong ngăn kéo dưới tủ gỗ màu trắng. Còn các gói ma túy khác mà Công an thu giữ tại lầu 1 nhà N thì N không biết của ai (theo N có thể là của Mai Thị L).

Mai Thị L không thừa nhận số ma túy Công an thu giữ tại lầu 1 nhà số 80/10/9 đường THĐ, Phường N, Quận F là của L và L khai không biết số ma túy đó là của ai.

Tại Kết luận giám định số: 490/KLGD-H ngày 24 tháng 3 năm 2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

* 03 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Phạm Nguyễn Đức Huy (người chứng kiến), Nguyễn Hoàng A và hình dấu Công an Phường 14, Quận 6. Bên trong có:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 11 gói nylon cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 50,1603g (năm không phẩy một sáu không ba gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2:

- + Bột màu trắng trong 02 lọ thủy tinh cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3782g (không phẩy ba bảy tám hai gam), loại Ketamine.

- + Tinh thể không màu trong 01 gói nylon cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2252g (một phẩy hai hai năm hai gam), loại Methamphetamine.

- Gói 3: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon cần giám định, có khối lượng 172,6002g (một bảy hai phẩy sáu không không hai gam), không tìm thấy ma túy.

* 04 gói niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Long (người chứng kiến), Liên Tổ N và hình dấu Công an Phường 14, Quận 6. Bên trong có:

- Gói 4: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8812g (không phẩy tám tám một hai gam), loại Methamphetamine.

- Gói 5: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon cần giám định, có khối lượng 2,4060g (hai phẩy bốn không sáu không gam), không tìm thấy ma túy.

- Gói 6:

- + 53 viên nén màu xanh trong 01 gói nylon cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 21,7012g (hai một phẩy bảy không một hai gam), loại Methamphetamine, Ketamine, Codeine.

- + 75 viên nén màu nâu hình đầu lâu trong 01 gói nylon cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 34,5309g (ba bốn phẩy năm ba không chín gam), loại Methamphetamine, Ketamine, Codeine.

+ 01 gói nylon chứa:

. 08 viên nén hình tròn màu cam cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,6602g (hai phẩy sáu sáu không hai gam), loại Methamphetamine, Ketamine.

. 02 viên nén màu nâu hình đầu lâu cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9328g (không phẩy chín ba hai tám gam), loại Methamphetamine, Ketamine, Codeine.

+ 01 gói nylon chứa:

. 01 viên nén màu hồng cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3680g (không phẩy ba sáu tám không gam), loại Methamphetamine, Ketamine, Codeine.

. 01 viên nén màu hồng cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4660g (không phẩy bốn sáu sáu không gam), loại Methamphetamine, Ketamine, Codeine.

. 05 viên nén hình tròn màu cam cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,6927g (một phẩy sáu chín hai bảy gam), loại Methamphetamine, Ketamine.

. 02 viên nén màu xanh cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,8440g (không phẩy tám bốn bốn không gam), loại Methamphetamine, Ketamine, Codeine.

. 02 mảnh vụn viên nén màu cam cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1881g (không phẩy một tám tám một gam), loại Ketamine.

. 01 viên nén màu nâu cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4711g (không phẩy bốn bảy một một gam), loại Methamphetamine, Ketamine, Codeine.

+ Bột màu hồng trong 01 gói nylon cần giám định, có khối lượng 2,6431g (hai phẩy sáu bốn ba một gam), có Delta-9-tetrahydrocannabinol.

+ Các mảnh vụn màu hồng trong 01 gói nylon cần giám định có khối lượng 2,2460g (hai phẩy hai bốn sáu không gam), có Delta-9-tetrahydrocannabinol.

- Gói 7:

. Tinh thể không màu trong 05 gói nylon cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 72,9721g (bảy hai phẩy chín bảy hai một gam), loại Methamphetamine.

. Chất dẻo màu vàng trong 01 gói nylon cần giám định, có khối lượng 3,4355g (ba phẩy bốn ba năm năm gam), có Delta-9-tetrahydrocannabinol.

Ngày 20 tháng 3 năm 2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thẩm quyền (Văn bản số: 577/CV).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, ngày 25 tháng 3 năm 2020, Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Nguyễn Hoàng A có hành vi cất giữ 51,3855 gam Methamphetamine và 0,3782 gam Ketamine; Liên Tổ N có hành vi cất giữ 0,8812 gam Methamphetamine, nên vụ án không thuộc thẩm quyền của

Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, do đó chuyển trả toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 để điều tra theo thẩm quyền. Còn 72,9721 gam Methamphetamine thu giữ trong ngăn kéo cuối tủ nhựa đựng quần áo tại nhà Liên Tổ N do Cơ quan điều tra Công an Quận 6 chưa chứng minh được là của ai (trong khi N khai số ma túy này là của Mai Thị L, nhưng hiện tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã giải tỏa cho L về). Do đó, Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Cơ quan điều tra Công an Quận 6 tiếp tục điều tra, làm rõ trách nhiệm của Mai Thị L, Nguyễn Hoàng A, Liên Tổ N về nguồn gốc số ma túy này (Văn bản số: 364/PC04-Đ5).

Cùng ngày (ngày 25/3/2020) Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 81-QĐ/CQĐT-MT); khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng A về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 43-QĐ/CQĐT-MT) và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Hoàng A (Lệnh số: 40-LTG/CQĐT-MT).

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 có văn bản đề nghị Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh hỗ trợ thu thập dấu vết đường vân tay trên vật chứng thu giữ tại nhà Liên Tổ N vào ngày 17/3/2020 (Văn bản số: 1283/CQCSĐT-MT).

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản trả lời về việc hỗ trợ thu thập dấu vết vân tay trên vật chứng thu giữ tại nhà Liên Tổ N là không thể thực hiện được. Vì trong quá trình tiếp nhận mở niêm phong và đóng gói niêm phong các cán bộ giao, nhận và thực hiện giám định đã tiếp xúc trực tiếp, nhiều lần với các bao bì gửi đến giám định, do đó các dấu vết đường vân (nếu có) đã bị chòong chéo, lẫn lộn không đủ yếu tố để truy nguyên đồng nhất (Văn bản số: 449/PC09-Đ4).

Đối với Liên Tổ N, ngày 25 tháng 3 năm 2020 Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 82-QĐ/CQĐT-MT); khởi tố bị can đối với Liên Tổ N về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 44-QĐ/CQĐT-MT) và Lệnh tạm giam đối với Liên Tổ N (Lệnh số: 41-LTG/CQĐT-MT). Ngày 24 tháng 7 năm 2020 Tòa án nhân dân Quận 6 đã đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt Liên Tổ N 01 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Bản án số: 42/2020/HS-ST).

Đối với Mai Thị L, Võ Văn T, Trương Văn T1, Huỳnh Tấn T2, Cơ quan điều tra không chứng minh được những người này có liên quan đến hành vi phạm tội của Liên Tổ N, Nguyễn Hoàng A nên không có căn cứ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 50/CT-VKS-Q6 ngày 04 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hoàng A khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ 11 gói ma túy đá để trong túi nylon màu xám và 02 lọ thủy tinh

chứa Ketamine, 01 gói ma túy đá để trong túi màu đen giấu trên đầu tủ lạnh ở tầng trệt (trong đó, 11 gói ma túy đá là của bị cáo mua từ một người tên Cu Li để dành sử dụng, còn 02 lọ thủy tinh chứa Ketamine và 01 gói ma túy đá là của người bạn tên Phương gửi bị cáo giữ giùm trước ngày bị bắt một ngày). Riêng số ma túy Công an thu giữ tại lầu 1 nhà số 80/10/9 đường THĐ, Phường N, Quận F không phải là của bị cáo mà theo bị cáo nghĩ có thể là của Mai Thị L, bởi L đã từng có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đỗ Thành L khai chiếc xe ô tô biển số 51F-911.42, số khung RL4ZR69G4029912, số máy 2KDU910395 (loại xe ô tô con, nhãn hiệu Toyota, số loại Fortuner, sơn màu Bạc, dung tích 2494) mà công an thu giữ của Nguyễn Hoàng A, là xe của ông mua và để cho vợ ông là bà Nguyễn Thị M đứng tên chủ xe. Sau khi mua xe, vợ chồng ông đã giao cho Nguyễn Hoàng A mượn sử dụng làm phương tiện chạy Grab. Ông xác nhận Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe lại cho ông và ông không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 12 năm đến 13 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm h khoản 3 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 03 gói đã được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 490/20 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Thanh Điềm và Điều tra viên Nguyễn Minh Tấn. Bên trong có: Tinh thể không màu có khối lượng 49,1575 gam (ký hiệu gói 1), bột màu trắng có khối lượng 0,2651 gam (ký hiệu gói 2), tinh thể không màu có khối lượng 167,9914 gam (ký hiệu gói 3); 01 túi nylon màu xám; 01 túi da màu đen; 01 cân điện tử (không ghi nhãn hiệu); 01 túi nhựa màu đen; 01 hộp giấy; 01 túi nylon bên ngoài có ghi chữ «A Tasta of Quality».

Trả lại bị cáo Nguyễn Hoàng A 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu trắng có ghi chữ Iphone đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Hoàng A và số tiền 1.500.000 đồng.

Còn các vật chứng khác đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Bị cáo Nguyễn Hoàng A không tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo cũng như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Về hình phạt bổ sung, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, bởi bị cáo phạm tội không vụ lợi và hành vi cất giữ ma túy của bị cáo là để nhằm sử dụng, chứ không phải để mua bán.

Sau khi tranh luận, đại diện Viện kiểm sát bảo lưu lời luận tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Hoàng A nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình thu thập chứng cứ của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên trong quá trình điều tra, khám xét và thu giữ vật chứng đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, không thực hiện đầy đủ quy trình kỹ thuật để thu giữ dấu vân tay, dấu vết đường vân trên bề mặt các gói ma túy, do đó các dấu vết đường vân (nếu có) đã bị chông chéo, lẫn lộn không đủ yếu tố để truy nguyên đồng nhất, nên không đủ căn cứ để đấu tranh làm rõ nguồn gốc khối lượng ma túy thu giữ tại lầu 1 nhà số 80/10/9 đường THĐ, Phường N, Quận F là của ai dẫn đến việc bỏ lọt hành vi phạm tội. Mặc dù Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 đã có văn bản kiến nghị Cơ quan điều tra Công an Quận 6 khắc phục những sai phạm trên, nhưng Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên cần lưu ý rút kinh nghiệm chung nhằm tránh những sai sót làm ảnh hưởng đến việc điều tra, truy tố, xét xử cũng như bỏ lọt người phạm tội, bỏ lọt hành vi phạm tội.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Hoàng A tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định; lời khai của Liên Tố N và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng A đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Hoàng A đã cất giữ 51,3855 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 0,3782 gam chất ma túy khác ở thể rắn, loại Ketamine (toàn bộ số ma túy này bị cáo xác nhận là của bị cáo cất giữ nhằm mục đích sử dụng). Căn cứ điểm a, điểm b khoản 4 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy mà bị cáo Nguyễn Hoàng A cất giữ nhằm mục đích sử dụng là 51,4% [tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với Methamphetamine được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là 51,3% (51,3855 gam so với 100 gam); tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là 0,1% (0,3782 gam Ketamine so với 300 gam)]. Và vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine, Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là dưới 100% (51,3% + 0,1% = 51,4%), nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội «Tàng trữ trái phép chất

ma túy» thuộc trường hợp «Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này» theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng A không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Hoàng A là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Nguyễn Hoàng A đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng (ngày 17/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy»), chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý là «tái phạm nguy hiểm», đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Và điều này cũng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả để ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội. Chứng tỏ bị cáo là người bất chấp pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng A là rất nghiêm trọng, bởi ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn (Methamphetamine, Ketamine) nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Hoàng A theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Việc xử lý vật chứng: 03 gói đã được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 490/20 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Thanh Điềm

và Điều tra viên Nguyễn Minh Tấn. Bên trong có: Tinh thể không màu có khối lượng 49,1575 gam (ký hiệu gói 1), bột màu trắng có khối lượng 0,2651 gam (ký hiệu gói 2), tinh thể không màu có khối lượng 167,9914 gam (ký hiệu gói 3); 01 túi nylon màu xám; 01 túi da màu đen; 01 cân điện tử (không ghi nhãn hiệu); 01 túi nhựa màu đen; 01 hộp giấy; 01 túi nylon bên ngoài có ghi chữ «A Tasta of Quality», là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với chiếc điện thoại di động vỏ màu trắng có ghi chữ Iphone đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Hoàng A và số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng A. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo hai Phiếu nhập kho vật chứng số: 45/PNK ngày 30 tháng 3 năm 2020, số: 106/PNK ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 25/QĐ-VKS-Q6 ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06 tháng 8 năm 2020 và Giấy nộp tiền ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Công an Quận 6)

Còn 02 gói đã được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 490/20 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Thanh Điềm và Điều tra viên Nguyễn Minh Tấn. Bên trong có: 50 viên nén màu xanh có khối lượng 20,4490 gam; 70 viên nén màu nâu hình đầu lâu có khối lượng 32,2314 gam; 06 viên nén hình tròn màu cam có khối lượng 1,7997 gam; 01 viên nén màu nâu hình đầu lâu có khối lượng 0,4732 gam; 03 viên nén hình tròn màu cam có khối lượng 0,9990 gam; 01 viên nén màu cam có khối lượng 0,4203 gam; bột màu hồng có khối lượng 1,6496 gam; phần còn lại của mảnh vụn màu hồng có khối lượng 0,9852 gam (ký hiệu gói 6); Tinh thể không màu có khối lượng 71,6298 gam (ký hiệu gói 7) đã được xem xét xử lý xong tại Bản án số: 42/2020/HS-ST ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 51F-911.42, số khung RL4ZR69G4029912, số máy 2KDU910395 (loại xe ô tô con, nhãn hiệu Toyota, số loại Fortuner, sơn màu Bạc, dung tích 2494) thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng A, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Thành L (cha bị cáo), nên đã xử lý trả lại ông L (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 10/7/2020 - BL281) và tại phiên tòa, ông L xác nhận đã nhận lại chiếc xe, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với Liên Tổ N, ngày 24/7/2020 Tòa án nhân dân Quận 6 đã xử phạt Liên Tổ N 01 năm 06 tháng về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Bản án số: 42/2020/HS-ST), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Mai Thị L, Võ Văn T, Trương Văn T1, Huỳnh Tấn T2, Viện kiểm sát xác định chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự. Còn những người tên Phương, tên Cu Li, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng A** (Phụng) phạm tội: «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

- Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng A** (Phụng) 13 (mười ba) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2020.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng A nộp phạt 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) gói đã được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số: 490/20 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Thanh Điềm và Điều tra viên Nguyễn Minh Tấn. Bên trong có: Tinh thể không màu có khối lượng 49,1575 (bốn chín phẩy một năm bảy năm) gam (ký hiệu gói 1), bột màu trắng có khối lượng 0,2651 (không phẩy hai sáu năm một) gam (ký hiệu gói 2), tinh thể không màu có khối lượng 167,9914 (một sáu bảy phẩy chín chín một bốn) gam (ký hiệu gói 3); 01 (một) túi nylon màu xám; 01 (một) túi da màu đen; 01 (một) cân điện tử (không ghi nhãn hiệu); 01 (một) túi nhựa màu đen; 01 (một) hộp giấy; 01 (một) túi nylon bên ngoài có ghi chữ «A Tasta of Quality».

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại bị cáo Nguyễn Hoàng A 01 (một) chiếc điện thoại di động vỏ màu trắng có ghi chữ Iphone đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên

Nguyễn Minh Tấn (Điều tra viên), Nguyễn Hoàng A và 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng A; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đỗ Thành L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên